

## Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ rõ nội hàm...

---

**Câu 1** 1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ rõ nội hàm cơ bản, cơ sở hình thành và ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ mấy?

A. VIII (năm 1996)

B. IX (năm 2001)

C. X (năm 2006)

D. XI (năm 2011)

**Câu 2** Câu 2. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh được nêu trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 2011) đã chỉ rõ điều gì?

A. Nội hàm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh

B. Cơ sở hình thành

C. Ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh

D. Cả A,B,C

**Câu 3** Câu 3. Đại hội nào của Đảng đã nêu rõ: “Đường lối chính trị, nền nếp làm việc và đạo đức cách mạng của Đảng ta hiện nay là đường lối, tác phong và đạo đức Hồ Chủ tịch...”?

A. Đại hội II (2/1951)

B. Đại hội IV (12/1976)

C. Đại hội V (3/1982)

D. Đại hội VI (12/1986)

**Câu 4** Câu 4. Đại hội nào đã nhấn mạnh: “Đảng phải đặc biệt coi trọng việc tổ chức học tập một cách có hệ thống tư tưởng, đạo đức tác phong của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong toàn Đảng”?

A. Đại hội II (2/1951)

B. Đại hội IV (12/1976)

C. Đại hội V (3/1982)

D. Đại hội VI (12/1986)

**Câu 5** Câu 5. Trong quá trình nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về tư tưởng Hồ Chí Minh, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (năm 1991) được xác định là gì?

A. Là đại hội đề ra đường lối đổi mới toàn diện ở nước ta

B. Là một mốc lớn khi nêu cao tư tưởng Hồ Chí Minh.

C. Là đại hội đã tôn vinh Hồ Chí Minh là “Anh hùng dân tộc vĩ đại”

D. Là đại hội đánh giá thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

**Câu 6** Câu 6. Ban Chấp hành Trung ương Đảng tôn vinh Hồ Chí Minh là “Anh hùng dân tộc vĩ đại” vào thời gian nào?

A. 2-9-1945

B. 2-9-1969

C. 2-9-1975

D. 2-9-1986

**Câu 7** Câu 7. Ban Chấp hành Trung ương Đảng tôn vinh Hồ Chí Minh là “Anh hùng dân tộc vĩ đại” trong văn kiện nào?

A. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

B. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng

C. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng

D. Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2/9/1969)

**Câu 8** Câu 8. Đại hội nào của Đảng đã khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”?

- A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (1982)
- B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (1986)
- C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (1991)
- D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (1996)

**Câu 9** Câu 9. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (1991) của Đảng khẳng định:

- A. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động.
- B. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động.
- C. Bản chất khoa học và cách mạng cũng như nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh.
- D. Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc

**Câu 10** Câu 10. Đại hội nào nêu rõ: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện cụ thể của nước ta, và trong thực tế tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành một tài sản tinh thần quý báu của Đảng ta và của cả dân tộc”?

- A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng (1982)
- B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (1986)
- C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (1991)
- D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (1996)

**Câu 11** Câu 11. Đảng ta khẳng định quan điểm chỉ đạo: “Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam” trong Đại hội Đảng lần thứ mấy?

- A. Lần thứ X (2006)
- B. Lần thứ XI (2011)
- C. Lần thứ XII (2016)
- D. Lần thứ XIII (2021)

**Câu 12** Câu 12. Đối tượng nghiên cứu môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- A. Là toàn bộ những quan điểm của Hồ Chí Minh thể hiện trong di sản của Người (gồm hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam + những vấn đề lý luận và thực tiễn được rút ra từ cuộc đời hoạt động rất phong phú của HCM)
- B. Là quá trình hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh vận động trong thực tiễn (hoặc quá trình “hiện thực hóa” hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh trong quá trình phát triển của dân tộc Việt Nam.)
- C. Là giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.
- D. Đáp án A và B

**Câu 13** Câu 13. Đối tượng nghiên cứu môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- A. Là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.
- B. Là những vấn đề lý luận và thực tiễn được rút ra từ cuộc đời hoạt động rất phong phú ở cả trong nước và trên thế giới của Hồ Chí Minh.
- C. Là quá trình “hiện thực hóa” hệ thống quan điểm của Hồ Chí Minh trong quá trình phát triển của dân tộc Việt Nam.
- D. Cả A, B, C

**Câu 14** Câu 14. Nguyên tắc và quan điểm phương pháp luận trong nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

- A. Thống nhất tính đảng và tính khoa học; Thống nhất lý luận và thực tiễn.
- B. Quan điểm lịch sử - cụ thể; Quan điểm toàn diện và hệ thống.
- C. Quan điểm kế thừa và phát triển
- D. Cả A,B,C

**Câu 15** Câu 15. Việc học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh có ý nghĩa gì?

- A. Góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận
- B. Giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin khoa học gắn liền với trau dồi tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu nước.
- C. Xây dựng, rèn luyện phương pháp và phong cách công tác
- D. Cả A,B,C

**Câu 16** Câu 16: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ mấy của Đảng đã nhận thức về tư tưởng Hồ Chí Minh một cách đầy đủ hơn?

- A. Lần thứ VII (1991)
- B. Lần thứ VIII (1996)
- C. Lần thứ IX (2001)
- D. Lần thứ X (2006)

**Câu 17** Câu 17. TTHCM trải qua thử thách và đã được khẳng định lại từ khi nào?

- A. Năm 1927
- B. Ngay từ khi Đảng ra đời
- C. Sau khi Đảng ra đời
- D. Từ 1945

**Câu 18** Câu 18. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986) đã nhấn mạnh điều gì? TL: “Đảng ta phải nắm vững bản chất cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê nin, kế thừa di sản quý báu về tư tưởng và lý luận cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh”

**Câu 19** Câu 1. Đây là cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Cơ sở thực tiễn
- B. Cơ sở lý luận
- C. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh
- D. Cả A,B,C

**Câu 20** Câu 2. Cơ sở thực tiễn Việt Nam hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh diễn ra khi nào?

- A. Cuối thế kỷ XVIII, đầu thế kỷ XIX
- B. Giữa thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX
- C. Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX
- D. Từ thế kỷ XIX đến thế kỷ XX

**Câu 21** Câu 3. Thực dân Pháp bắt đầu xâm lược Việt Nam khi nào?

- A. Năm 1840
- B. Năm 1848
- C. Năm 1850
- D. Năm 1858

**Câu 22** Câu 4: Khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, triều đình nào lần lượt ký kết các hiệp ước đầu hàng, từng bước trở thành tay sai của thực dân Pháp?

- A. Nhà Nguyễn
- B. Nhà Mạc
- C. Nhà Lê
- D. Nhà Lý

**Câu 23** Câu 6. Cuối thế kỷ XIX, các phong trào đấu tranh yêu nước chống Pháp xâm lược diễn ra theo theo hệ tư tưởng nào?

A. Phong kiến

B. Dân chủ tư sản

C. Tiểu tư sản

D. Công nhân

**Câu 24** Câu 7: Đầu thế kỷ XX, các phong trào đấu tranh yêu nước chống Pháp xâm lược diễn ra theo theo hệ tư tưởng nào?

A. Phong kiến

B. Dân chủ tư sản

C. Tiểu tư sản

D. Công nhân

**Câu 25** Câu 8. Sau khi bình định Việt Nam về mặt quân sự, tiến hành khai thác thuộc địa, thực dân Pháp từng bước biến nước ta thành một nước như thế nào?

A. Nước phong kiến

B. Nước thuộc địa hoàn toàn

C. Nước thuộc địa và phong kiến

D. Nước đồng minh.

**Câu 26** Câu 9. Khi thực dân Pháp bắt tay vào khai thác thuộc địa Việt Nam một cách mạnh mẽ, xã hội Việt Nam xuất hiện những giai tầng mới nào?

A. Giai cấp công nhân

B. Giai cấp tư sản

C. Tầng lớp tiểu tư sản ở thành thị

D. Cả A,B,C

**Câu 27** Câu 10. Sau khi thực dân Pháp bình định Việt Nam về mặt quân sự, xã hội Việt Nam xuất hiện thêm mâu thuẫn mới nào?

- A. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân Việt Nam với giai cấp tư sản
- B. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với chủ nghĩa đế quốc Pháp
- C. Mâu thuẫn giữa giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến
- D. Đáp án A và B

**Câu 28** Câu 11. Các phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản đầu thế kỷ XX đều thất bại vì nguyên nhân gì?

- A. Phong trào nổ ra thừa thớt
- B. Giai cấp tư sản Việt Nam còn non yếu (nguyên nhân sâu xa)
- C. Chưa có đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn (nguyên nhân trực tiếp)
- D. Đáp án B và C

**Câu 29** Câu 12. Công nhân ở Việt Nam phát triển hơn và trở thành một giai cấp vào thời gian nào?

- A. Cuối thế kỷ XVIII
- B. Cuối thế kỷ XIX
- C. Đầu thế kỷ XX
- D. Đầu thế kỷ XXI

**Câu 30** Câu 13. Công nhân Việt Nam chịu ba tầng áp bức bóc lột nào?

- A. Thực dân, tư bản, phong kiến.
- B. Thực dân, tư bản, tiểu tư sản
- C. Thực dân, tư sản, tiểu tư sản
- D. Tư sản, tiểu tư sản, phong kiến

**Câu 31** Câu 14. Đâu là thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đối với sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Chủ nghĩa tư bản trên thế giới đã phát triển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.
- B. Cách mạng Tháng Mười Nga thành công là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác – Lênin.
- C. Quốc tế Cộng sản ra đời ở Mátxcova (1919) trở thành Bộ tham mưu, lãnh đạo phong trào cách mạng thế giới.
- D. Cả A,B,C

**Câu 32** Câu 15. Những yếu tố nào trong thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX ảnh hưởng sâu sắc tới Hồ Chí Minh trên hành trình tìm mục tiêu và con đường cứu nước?

- A. Cách mạng Tháng Mười Nga thắng lợi và sự ra đời của nhà nước Xôviết
- B. Quốc tế Cộng sản và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô
- C. Sự phát triển mạnh mẽ phong trào cộng sản, công nhân và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- D. Cả A,B,C

**Câu 33** Câu 16. Yếu tố nào không phải là cơ sở lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Thực tiễn Việt Nam cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX
- B. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.
- C. Tinh hoa văn hóa nhân loại.
- D. Chủ nghĩa Mác – Lê nin

**Câu 34** Câu 17. Cơ sở lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

A. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; Tinh hoa văn hoá nhân loại

B. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; Tinh hoa văn hoá nhân loại; Chủ nghĩa Mác – Lê nin

C. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; tinh hoa văn hóa phương đông và phương Tây.

D. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam; nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh.

**Câu 35** Câu 18. Yếu tố nào là giá trị xuyên suốt trong những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam?

A. Chủ nghĩa yêu nước

B. Tinh thần khoan dung

C. Sự cần cù, dũng cảm

D. Sáng tạo, lạc quan

**Câu 36** Câu 19. Yếu tố nào là nền tảng tư tưởng, điểm xuất phát và động lực thúc đẩy Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước?

A. Chủ nghĩa yêu nước

B. Tinh thần khoan dung

C. Sự cần cù, dũng cảm

D. Sáng tạo, lạc quan

**Câu 37** Câu 20. Hồ Chí Minh đã chú ý kế thừa và phát triển những tư tưởng tích cực của học thuyết lớn nào trong tinh hoa văn hóa phương Đông?

A. Nho giáo

B. Phật giáo

C. Lão giáo (Đạo giáo)

D. Cả A,B,C

**Câu 38** Câu 21. Hồ Chí Minh đã chú ý kế thừa, đổi mới và phát triển mặt tích cực nào trong học thuyết Nho giáo?

- A. Tư tưởng dùng nhân trị, đức trị để quản lý xã hội.
- B. Quan niệm về việc xây dựng một xã hội lý tưởng trong đó công bằng, bác ái, nhân, nghĩa, trí, dũng, tín, liêm được coi trọng.
- C. Tinh thần trọng đạo đức trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức.
- D. Cả A,B,C

**Câu 39** Câu 22. Hồ Chí Minh chú ý kế thừa, phát triển quan điểm tích cực nào trong học thuyết Phật giáo?

- A. Tư tưởng từ bi, vị tha, yêu thương con người, khuyến khích làm việc thiện, chống lại điều ác.
- B. Đề cao quyền bình đẳng của con người và chân lý
- C. Khuyến con người sống hòa đồng, gắn bó với đất nước
- D. Cả A,B,C

**Câu 40** Câu 23. Hồ Chí Minh đã chú ý kế thừa, đổi mới và phát triển mặt tích cực nào trong học thuyết Nho giáo?

- A. Tư tưởng dùng nhân trị, đức trị để quản lý xã hội.
- B. Tư tưởng từ bi, vị tha, yêu thương con người, khuyến khích làm việc thiện, chống lại điều ác.
- C. Đề cao quyền bình đẳng của con người và chân lý
- D. Khuyến con người sống hòa đồng, gắn bó với đất nước

**Câu 41** Câu 24. Hồ Chí Minh chú ý kế thừa, phát triển quan điểm tích cực nào trong học thuyết Phật giáo?

- A. Tư tưởng từ bi, vị tha, yêu thương con người, khuyến khích làm việc thiện, chống lại điều ác.
- B. Tư tưởng dùng nhân trị, đức trị để quản lý xã hội.
- C. Quan niệm về việc xây dựng một xã hội lý tưởng trong đó công bằng, bác ái, nhân, nghĩa, trí, dũng, tín, liêm được coi trọng.
- D. Cả A,B,C

**Câu 42** Câu 25. Hồ Chí Minh chú ý kế thừa, phát triển mặt tích cực nào trong học thuyết Lão giáo?

- A. Khuyến con người nên sống gắn bó với thiên nhiên, hoà đồng với thiên nhiên
- B. Khuyến con người phải biết bảo vệ môi trường sống
- C. Tư tưởng thoát mọi ràng buộc của vòng danh lợi
- D. Cả A,B,C

**Câu 43** Câu 26. Hồ Chí Minh còn chú ý kế thừa, phát triển ý tưởng của các trường phái nào ở phương Đông cổ đại?

- A. Mặc Tử, Hàn Phi Tử, Quản Tử
- B. Chủ nghĩa Găngđi ở Ấn Độ
- C. Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn
- D. Cả A,B,C

**Câu 44** Câu 27. Hồ Chí Minh đã phát triển sáng tạo quan điểm gì trong cách mạng dân chủ tư sản thành tư tưởng đấu tranh cho Độc lập - Tự do - Hạnh phúc của con người và dân tộc Việt Nam?

- A. Quan điểm của chủ nghĩa Găngđi ở Ấn Độ
- B. Quan điểm về dân tộc, dân quyền, dân sinh của Tôn Trung Sơn
- C. Quan điểm dùng nhân trị, đức trị để quản lý xã hội của Nho giáo
- D. Cả A,B,C

**Câu 45** Câu 28. Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển những quan điểm nhân quyền, dân quyền trong văn kiện nào?

- A. Bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của Mỹ
- B. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền năm 1791 của Pháp
- C. Tuyên Ngôn của Đảng cộng sản
- D. Đáp án A và B

**Câu 46** Câu 29. Từ Bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 của Mỹ, Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền năm 1791 của Pháp, Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển và đề xuất quan điểm gì?

- A. Người kế thừa quan điểm về độc lập dân tộc
- B. Người đã kế thừa, phát triển những quan điểm nhân quyền, dân quyền.
- C. Người đề xuất quan điểm về quyền mưu cầu độc lập, tự do, hạnh phúc của các dân tộc trong thời đại ngày nay.
- D. Đáp án B và C.

**Câu 47** Câu 30. Trong hành trình đi tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh trực tiếp nghiên cứu tư tưởng nhân văn, dân chủ và nhà nước pháp quyền của tác giả nào?

- A. Khổng Tử
- B. Lão tử
- C. Tôn Trung Sơn
- D. Các nhà khai sáng phương Tây

**Câu 48** Câu 31. Trong hành trình đi tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh trực tiếp nghiên cứu tư tưởng gì của các nhà khai sáng phương Tây?

- A. Tư tưởng Tam dân
- B. Tư tưởng nhân văn, dân chủ và nhà nước pháp quyền
- C. Tư tưởng nhân, nghĩa, lễ, trí, tín.
- D. Cả A,B,C

**Câu 49** Câu 32. Yếu tố nào là cơ sở lý luận quyết định bước phát triển mới về chất trong tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Tinh hoa văn hóa nhân loại
- B. Chủ nghĩa Mác – Lê nin
- C. Giá trị truyền thống dân tộc
- D. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh

**Câu 50** Câu 33. Thế giới quan, phương pháp luận trong nhận thức và hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh là gì?

- A. Chủ nghĩa Mác – Lê nin
- B. Chủ nghĩa Tam dân
- C. Học thuyết Nho giáo
- D. Học thuyết Phật giáo

**Câu 51** Câu 34. Yếu tố nào là tiền đề lý luận quan trọng nhất, có vai trò quyết định trong việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam
- B. Tinh hoa văn hoá nhân loại
- C. Chủ nghĩa Mác – Lê nin
- D. Cả A,B,C

**Câu 52** Câu 35. Đâu là nhân tố chủ quan hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh?

- A. Phẩm chất Hồ Chí Minh
- B. Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận
- C. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc
- D. Phẩm chất Hồ Chí Minh; Tài năng hoạt động, tổng kết thực tiễn phát triển lý luận

**Câu 53** Câu 36. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh gồm mấy thời kỳ?

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

**Câu 54** Câu 37. Trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, thời kỳ trước năm 1911 có nội dung gì?

- A. Hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm con đường cứu nước mới
- B. Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản
- C. Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam
- D. Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo

**Câu 55** Câu 38. Thời kỳ nào có nội dung “Hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản”?

- A. Thời kỳ trước năm 1911
- B. Thời kỳ 1911 - 1920
- C. Thời kỳ 1920 - 1930
- D. Thời kỳ 1930 - 1941

**Câu 56** Câu 39. Trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, thời kỳ 1920- 1930 có nội dung là gì?

- A. Hình thành tư tưởng yêu nước và có chí hướng tìm con đường cứu nước mới
- B. Dần dần hình thành tư tưởng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản
- C. Hình thành những nội dung cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam
- D. Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo

**Câu 57** Câu 40. Thời kỳ nào có nội dung “Vượt qua thử thách, giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo”?

A. Thời kỳ 1911 - 1920

B. Thời kỳ 1920 - 1930

C. Thời kỳ 1930 - 1941

D. Thời kỳ 1941 - 1969

**Câu 58** Câu 41: Thời kỳ nào có nội dung: “Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta”

A. Thời kỳ 1911 - 1920

B. Thời kỳ 1920 - 1930

C. Thời kỳ 1930 - 1941

D. Thời kỳ 1941 - 1969

**Câu 59** Câu 42. Thời kỳ trước 1911, Hồ Chí Minh tiếp thu yếu tố gì để hình thành nên tư tưởng yêu nước và tìm đường cứu nước?

A. Truyền thống tốt đẹp của quê hương, gia đình và của dân tộc

B. Chủ nghĩa Mác- Lê nin

C. Chủ nghĩa Găngđi

D. Kinh nghiệm của Cách mạng tháng 10 Nga

**Câu 60** Câu 43. Điền chỗ trống: Hồ Chí Minh khẳng định rằng: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là .....”

A. Chủ nghĩa Lênin

B. Chủ nghĩa Mác

C. Chủ nghĩa Ăngghen

D. Chủ nghĩa Mác - Lênin

**Câu 61** Câu 44. Hồ Chí Minh đã tham gia phong trào chống thuế ở Trung Kỳ vào thời gian nào?

A. Năm 1907

B. Năm 1908

C. Năm 1909

D. Năm 1910

**Câu 62** Câu 45. Hồ Chí Minh là thầy giáo ở Trường Dục Thanh, Phan Thiết vào thời gian nào?

A. Năm 1907

B. Năm 1908

C. Năm 1909

D. Năm 1910

**Câu 63** Câu 46. Hồ Chí Minh đi ra nước ngoài tìm con đường cứu nước, cứu dân vào thời gian nào?

A. 6/3/1911

B. 6/5/1911

C. 3/6/1911

D. 5/6/1911

**Câu 64** Câu 47. Người gia nhập Đảng Xã hội của giai cấp công nhân Pháp vào thời gian nào?

A. Năm 1919

B. Năm 1920

C. Năm 1921

D. Năm 1922

**Câu 65** Câu 48. Bước nhận thức mới về quyền tự do, dân chủ của nhân dân trong tư tưởng Hồ Chí Minh diễn ra qua hoạt động nào?

- A. Gửi Yêu sách của nhân dân An Nam tới Hội nghị Vécxây
- B. Nghiên cứu "Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa" của Lê nin.
- C. Nghiên cứu nhiều tài liệu liên quan đến Quốc tế Cộng sản
- D. Cả A,B,C

**Câu 66** Câu 49. Sự kiện nào là tiếng nói chính nghĩa đầu tiên của đại biểu phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam trên diễn đàn quốc tế?

- A. Gửi "Yêu sách của nhân dân An Nam" tới Hội nghị Vécxây, đòi quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam
- B. Nghiên cứu "Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa" của Lê nin.
- C. Nghiên cứu nhiều tài liệu liên quan đến Quốc tế Cộng sản
- D. Cả A,B,C

**Câu 67** Câu 50. Hồ Chí Minh đã tìm thấy và xác định rõ phương hướng đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản qua nghiên cứu văn kiện nào?

- A. Nghiên cứu "Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa" của Lê nin (7-1920).
- B. Nghiên cứu nhiều tài liệu liên quan đến Quốc tế Cộng sản (7-1920)
- C. Gửi "Yêu sách của nhân dân An Nam" tới Hội nghị Vécxây, đòi quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam.
- D. Đáp án A và B

**Câu 68** Câu 51. Hồ Chí Minh bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên vào thời gian nào?

- A. Tháng 9/ 1919
- B. Tháng 7 /1920
- C. Tháng 12/1920 (từ ngày 25 đến 30)
- D. Tháng 12/1921

**Câu 69** Câu 52. Sự kiện nào là bước ngoặt chủ nghĩa yêu nước kết hợp chặt chẽ với lập trường cách mạng vô sản?

- A. Nghiên cứu "Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa" của Lê nin (7-1920).
- B. Nghiên cứu nhiều tài liệu liên quan đến Quốc tế Cộng sản (7-1920)
- C. Gửi "Yêu sách của nhân dân An Nam" tới Hội nghị Vécxây, đòi quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam.
- D. Bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên.

**Câu 70** Câu 53. "Mục tiêu, phương hướng cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam từng bước được cụ thể hóa, thể hiện rõ trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam" thuộc về thời kỳ nào?

- A. Thời kỳ 1911 - 1920
- B. Thời kỳ 1920 - 1930
- C. Thời kỳ 1930 - 1941
- D. Thời kỳ 1941- 1969

**Câu 71** Câu 54. Hồ Chí Minh tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa vào thời gian nào?

- A. Năm 1919
- B. Năm 1920
- C. Năm 1921
- D. Năm 1922

**Câu 72** Câu 55. Hồ Chí Minh được bầu là Trưởng Tiểu ban Nghiên cứu vấn đề dân tộc thuộc địa của Đảng Cộng sản Pháp, sáng lập báo Le Paria (Người cùng khổ) bằng tiếng Pháp vào thời gian nào?

A. Năm 1919

B. Năm 1920

C. Năm 1921

D. Năm 1922

**Câu 73** Câu 56. Hồ Chí Minh đẩy mạnh hoạt động lý luận chính trị, tổ chức, chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam để lãnh đạo cách mạng Việt Nam là nội dung thuộc thời kỳ nào?

A. Thời kỳ 1911 - 1920

B. Thời kỳ 1920 - 1930

C. Thời kỳ 1930 - 1941

D. Thời kỳ 1941- 1969

**Câu 74** Câu 57. Tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp viết bằng tiếng Pháp của Nguyễn Ái Quốc được xuất bản ở Pari năm nào?

A. Năm 1923

B. Năm 1924

C. Năm 1925

D. Năm 1926

**Câu 75** Câu 58. Hồ Chí Minh sáng lập tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản: Hội Việt Nam Thanh niên Cách mạng vào thời gian nào?

A. 6/1923

B. 6/1924

C. 6/1925

D. 6/1927

**Câu 76** Câu 59. Tác phẩm Đường cách mệnh của Nguyễn Ái Quốc, xuất bản ở Quảng Châu, Trung Quốc vào thời gian nào?

A. Năm 1923

B. Năm 1924

C. Năm 1925

D. Năm 1927

**Câu 77** Câu 60. Tác phẩm nào là sự chuẩn bị mọi mặt về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Báo Người cùng khổ

B. Bản án chế độ thực dân

C. Đường cách mệnh

D. Luận cương của Lê nin

**Câu 78** Câu 61. Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua các văn kiện do Người khởi thảo vào thời gian nào?

A. Đầu năm 1930

B. Đầu năm 1931

C. Đầu năm 1932

D. Đầu năm 1933

**Câu 79** Câu 62. Văn kiện nào chính thức khẳng định rõ những quan điểm cơ bản về đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam, việc tổ chức, xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thành một tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam?

A. Bản án chế độ thực dân

B. Đường cách mệnh

C. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam

D. Luận cương của Lê nin

**Câu 80** Câu 63. Văn kiện nào đã thể hiện rõ sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong việc giải quyết mối quan hệ giai cấp - dân tộc - quốc tế trong đường lối cách mạng Việt Nam?

- A. Bản án chế độ thực dân
- B. Đường cách mệnh
- C. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam
- D. Luận cương của Lê nin

**Câu 81** Câu 64. Sự kiện nào đã chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam kéo dài suốt từ cuối thế kỷ XIX sang đầu năm 1930?

- A. Nghiên cứu "Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa" của Lê nin (7-1920).
- B. Nghiên cứu nhiều tài liệu liên quan đến Quốc tế Cộng sản (7-1920)
- C. Gửi "Yêu sách của nhân dân An Nam" tới Hội nghị Vécxây, đòi quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam.
- D. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

**Câu 82** Câu 65. Thử thách lớn với Hồ Chí Minh Thời kỳ 1930-1941 là gì?

- A. Gian nan vất vả trong quá trình hoạt động cách mạng
- B. Thiếu ăn, thiếu mặc
- C. Sức khỏe không tốt
- D. Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Đông Dương có những nhìn nhận sai lầm về Hồ Chí Minh do chịu ảnh hưởng bởi quan điểm giáo điều tả khuynh.

**Câu 83** Câu 66. Hội nghị Trung ương Đảng họp tháng 10-1930 ra án nghị quyết có nội dung gì?

- A. Thủ tiêu chánh cương, sách lược và điều lệ Đảng
- B. Bỏ tên Đảng Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh và những người tham gia Hội nghị thành lập Đảng xác định.
- C. Lấy tên là Đảng Cộng sản Đông Dương, hoạt động theo như chỉ thị của Quốc tế Cộng sản
- D. Cả A,B,C

**Câu 84** Câu 67. Tư tưởng Hồ Chí Minh được Đảng Cộng sản Đông Dương khẳng định, trở thành thành yếu tố chỉ đạo cách mạng Việt Nam từ Hội nghị Trung ương Đảng diễn ra vào thời gian nào?

- A. 5/1940
- B. 5/1941
- C. 5/1942
- D. 5/1943

**Câu 85** Câu 68. Hồ Chí Minh trở về nước vào thời gian nào?

- A. Đầu tháng 1-1941
- B. Cuối tháng 1-1941
- C. Đầu tháng 1-1942
- D. Cuối tháng 1-1942

**Câu 86** Câu 69. Tháng 5-1941, Người chủ trì Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đặt nhiệm vụ nào lên hàng đầu?

- A. Giải phóng dân tộc
- B. Giải phóng giai cấp
- C. Giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp
- D. Giải phóng toàn nhân loại

**Câu 87** Câu 70. Hồ Chí Minh sáng lập Mặt trận Việt Minh vào thời gian nào?

A. 19-5-1941

B. 22-12-1944

C. 18-8-1945

D. 19-12-1946

**Câu 88** Câu 71. Hồ Chí Minh sáng lập Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam vào thời gian nào?

A. 19-5-1941

B. 22-12-1944

C. 18-8-1945

D. 19-12-1946

**Câu 89** Câu 72. Đâu là thắng lợi to lớn đầu tiên của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh ở Việt Nam?

A. Sáng lập Mặt trận Việt Minh

B. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công.

C. Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết năm 1954

D. Giải phóng miền Nam năm 1975

**Câu 90** Câu 73. Ngày 2-9-1945, Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, một thời đại mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam đã được mở ra là thời đại nào?

A. Độc lập dân tộc

B. Chủ nghĩa xã hội

C. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

D. Chủ nghĩa cộng sản

**Câu 91** Câu 74. Hồ Chí Minh là linh hồn của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp vào thời gian nào?

- A. Từ ngày 1945 đến ngày 1946
- B. Từ năm 1946 đến năm 1954
- C. Từ năm 1954 đến năm 1969
- D. Từ năm 1969 đến năm 1975

**Câu 92** Câu 75. Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước, nêu ra một chân lý lớn của thời đại: Không có gì quý hơn độc lập, tự do vào thời gian nào?

- A. 18-8-1945
- B. 2-9-1945
- C. 19-12-1946
- D. 17-7-1966

**Câu 93** Câu 76. Hồ Chí Minh đẩy mạnh hoạt động lý luận chính trị, tổ chức, chuẩn bị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam để lãnh đạo cách mạng Việt Nam vào thời kỳ nào?

- A. Thời kỳ 1911 - 1920
- B. Thời kỳ 1920 - 1930
- C. Thời kỳ 1930 - 1941
- D. Thời kỳ 1941- 1969

**Câu 94** Câu 77. Giá trị Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Tư tưởng Hồ Chí Minh đưa cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam đến thắng lợi và bắt đầu xây dựng một xã hội mới trên đất nước ta
- B. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam
- C. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội
- D. Đáp án A và B

**Câu 95** Câu 78. Giá trị Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển tiến bộ của nhân loại là gì?

- A. Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam
- B. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần mở ra cho các dân tộc thuộc địa con đường giải phóng dân tộc gắn với sự tiến bộ xã hội
- C. Tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới
- D. Đáp án B và C

**Câu 96** Câu 1. Đây là quan niệm của Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc?

- A. Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc;
- B. Độc lập dân tộc phải gắn liền tự do, cơm no, áo ấm và hạnh phúc của nhân dân.
- C. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để; Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 97** Câu 2. Hồ Chí Minh đã gửi tới Hội nghị Vécxây (Pháp) năm 1919 văn kiện nào với hai nội dung chính là đòi quyền bình đẳng về mặt pháp lý và đòi các quyền tự do, dân chủ?

- A. Tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp
- B. Tác phẩm Đường cách mệnh
- C. Báo Người cùng khổ
- D. Bản Yêu sách của nhân dân An Nam

**Câu 98** Câu 3. Sự kiện nào cho thấy lần đầu tiên Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền của các dân tộc thuộc địa mà trước hết là quyền bình đẳng và tự do đã hình thành?

- A. Gửi Bản Yêu sách của nhân dân An Nam
- B. Viết Tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp
- C. Xuất bản Tác phẩm Đường cách mệnh
- D. Tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp

**Câu 99** Câu 4. Căn cứ vào những quyền tự do, bình đẳng và quyền con người trong bản Tuyên ngôn Độc lập của cách mạng Mỹ năm 1776, Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1791, Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định điều gì?

- A. Quyền con người Việt Nam
- B. Quyền tự do ở Việt Nam
- C. Quyền bình đẳng ở Việt Nam
- D. Quyền dân tộc

**Câu 100** Câu 5. Luận điểm: “Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do... Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được” của Hồ Chí Minh khẳng định quyền gì?

- A. Quyền con người
- B. Quyền tự do
- C. Quyền bình đẳng
- D. Quyền dân tộc

**Câu 101** Câu 6. Tuyên bố của Hồ Chí Minh: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy” được trích từ văn kiện nào?

- A. Tuyên ngôn Độc lập của cách mạng Mỹ năm 1776
- B. Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Cách mạng Pháp năm 1791
- C. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng 1930
- D. Tuyên ngôn Độc lập 1945

**Câu 102** Câu 7. “Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” là lời hiệu triệu của Hồ Chí Minh thể hiện quyết tâm sắt đá, bảo vệ cho bằng được nền độc lập dân tộc, được nêu từ văn kiện nào?

- A. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng 1930
- B. Tuyên ngôn Độc lập năm 1945
- C. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (19-12-1946)
- D. Tác phẩm Đường cách mệnh (1927)

**Câu 103** Câu 8. Năm 1965, đế quốc Mỹ tăng cường mở rộng chiến tranh ở Việt Nam, Hồ Chí Minh đã nêu lên một chân lý thời đại, một tuyên ngôn bất hủ của các dân tộc khao khát nền độc lập, tự do trên thế giới, đó là gì?

- A. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”
- B. “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập”.
- C. “Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”
- D. “Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi, và phải luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi”

**Câu 104** Câu 9. Tư tưởng xuyên suốt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh là gì?

- A. Độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc;
- B. Độc lập dân tộc phải gắn liền tự do và hạnh phúc của nhân dân.
- C. Độc lập dân tộc phải là nền độc lập thật sự, hoàn toàn và triệt để;
- D. Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất tổ quốc và toàn vẹn lãnh thổ.

**Câu 105** Câu 11. Hồ Chí Minh khẳng định: “Đồng bào Nam Bộ là dân nước Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi” trong văn kiện nào?

- A. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến
- B. Thư gửi đồng bào Nam Bộ
- C. Đường cách mệnh
- D. Tuyên ngôn độc lập 1945

**Câu 106** Câu 12. Theo Hồ Chí Minh, Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường nào?

- A. Hệ tư tưởng phong kiến
- B. Cách mạng tư sản
- C. Cách mạng tư sản dân quyền
- D. Cách mạng vô sản

**Câu 107** Câu 13. Điền vào chỗ trống: Người khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường .....

- A. Hệ tư tưởng phong kiến
- B. Cách mạng tư sản
- C. Cách mạng tư sản dân quyền
- D. Cách mạng vô sản

**Câu 108** Câu 14. Điền vào chỗ trống: Theo Hồ Chí Minh, ..... gắn với giải phóng giai cấp, trong đó .....là trước hết, trên hết.

- A. Giải phóng dân tộc/ giải phóng dân tộc
- B. Giải phóng dân tộc / giải phóng xã hội
- C. Giải phóng dân tộc / giải phóng con người
- D. Giải phóng xã hội / giải phóng con người

**Câu 109** Câu 15. Điền vào chỗ trống: Theo Hồ Chí Minh, “Độc lập dân tộc gắn liền với ..... ”

- A. Thời kỳ quá độ
- B. Chủ nghĩa xã hội
- C. Chủ nghĩa cộng sản
- D. Giải phóng dân tộc

**Câu 110** Câu 16. Trong Chánh cương vắn tắt của Đảng năm 1930, Hồ Chí Minh đã khẳng định phương hướng chiến lược cách mạng Việt Nam là gì?

- A. Làm tư sản dân quyền cách mạng
- B. Làm cách mạng ruộng đất
- C. Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản
- D. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản

**Câu 111** Câu 17. Trong Chánh cương vắn tắt, Hồ Chí Minh nêu rõ: Cách mạng tư sản dân quyền trước hết là phải đánh đổ đế quốc và bọn phong kiến, làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập, trong đó nhiệm vụ nào được đặt lên hàng đầu?

- A. Chống đế quốc, giải phóng dân tộc
- B. Chống phong kiến, mang lại ruộng đất
- C. Đánh đổ đế quốc và bọn phong kiến được tiến hành song song với nhau
- D. Giải phóng xã hội, giải phóng con người.

**Câu 112** Câu 18. Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của Việt Nam, muốn thắng lợi phải do tổ chức nào lãnh đạo?

A. Đảng cộng sản

B. Nhà nước

C. Chính phủ

D. Nhân dân

**Câu 113** Câu 19. Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội II của Đảng (1951), Người viết: Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của ai?

A. Của giai cấp công nhân

B. Của nhân dân lao động

C. Của dân tộc Việt Nam

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 114** Câu 20. Đây là một luận điểm quan trọng của Hồ Chí Minh có ý nghĩa bổ sung, phát triển lý luận mácxít về đảng cộng sản?

A. Đảng cộng sản Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân

B. Đảng cộng sản Việt Nam là Đảng của giai cấp công - nông

C. Đảng cộng sản Việt Nam là Đảng của công - nông - trí thức

D. Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của Việt Nam, muốn thắng lợi phải do đảng cộng sản lãnh đạo (hoặc Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc Việt Nam)

**Câu 115** Câu 21. Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng nào?

A. Công nhân

B. Nông dân

C. Trí thức

D. Đại đoàn kết toàn dân tộc

**Câu 116** Câu 22. Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy lực lượng nào làm nền tảng?

- A. Công nhân
- B. Nông dân
- C. Trí thức
- D. Liên minh công – nông

**Câu 117** Câu 23. Trong khi xác định lực lượng cách mạng là toàn dân, Hồ Chí Minh lưu ý lực lượng nào là “gốc cách mệnh „?

- A. Công nhân
- B. Nông dân
- C. Trí thức
- D. Công – nông

**Câu 118** Câu 24. Đây là luận điểm sáng tạo của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc?

- A. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng con đường cách mạng tư sản.
- B. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc.
- C. Cách mạng thuộc địa phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở chính quốc
- D. Cách mạng vô sản ở chính quốc phụ thuộc vào cách mạng thuộc địa.

**Câu 119** Câu 25. Theo Hồ Chí Minh, giữa cách mạng thuộc địa và cách mạng vô sản ở chính quốc có mối quan hệ như thế nào?

- A. Chặt chẽ
- B. Khăng khít, tác động qua lại lẫn nhau
- C. Bình đẳng, không lệ thuộc, phụ thuộc vào nhau
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 120** Câu 26. “Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo, có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc” là luận điểm sáng tạo, có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn của Hồ Chí Minh, được chứng minh bởi thắng lợi nào?

- A. Thắng lợi của Cách mạng Tháng mười Nga (1917)
- B. Thắng lợi năm 1945 ở Việt Nam (CMT8)
- C. Phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới đã thành công vào những năm 60.
- D. Thắng lợi năm 1945 ở Việt Nam và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới đã thành công vào những năm 60 của thế kỷ XX.

**Câu 121** Câu 27. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp nào?

- A. Bạo lực cách mạng
- B. Đấu tranh chính trị
- C. Đấu tranh kinh tế
- D. Đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng.

**Câu 122** Câu 28. “Trong cuộc đấu tranh gian khổ chống kẻ thù của giai cấp và dân tộc, cần dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền” là Hồ Chí Minh nhằm xác định nội dung nào?

- A. Phương pháp của cách mạng
- B. Sự cần thiết (tính tất yếu) sử dụng bạo lực cách mạng.
- C. Hình thức của bạo lực cách mạng
- D. Ý nghĩa bạo lực cách mạng

**Câu 123** Câu 29. Trong Tư tưởng Hồ Chí Minh, bạo lực cách mạng là bạo lực của ai?

- A. Công nhân
- B. Nông dân
- C. Trí thức
- D. Quần chúng

**Câu 124** Câu 30. Theo Hồ Chí Minh, bạo lực cách mạng được thực hiện với hai lực lượng chính trị và quân sự và với hình thức đấu tranh nào?

- A. Đấu tranh chính trị
- B. Đấu tranh kinh tế
- C. Đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng
- D. Đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang

**Câu 125** Câu 31. Tìm phương án sai:

- A. Hồ Chí Minh định nghĩa cố định về chủ nghĩa xã hội
- B. Hồ Chí Minh không định nghĩa về chủ nghĩa xã hội
- C. Diễn đạt dung dị, dễ hiểu, dễ nhớ về CNXH
- D. Khái niệm “chủ nghĩa xã hội” được Người tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau

**Câu 126** Câu 32. Trong quan niệm của Hồ Chí Minh về CNXH, Người khẳng định mục đích của cách mạng Việt nam là gì?

- A. Bước vào thời kỳ quá độ
- B. Tiến lên chủ nghĩa xã hội
- C. Tiến lên chủ nghĩa cộng sản
- D. Tiến đến chủ nghĩa xã hội rồi đến chủ nghĩa cộng sản

**Câu 127** Câu 32.1. Trong quan niệm của Hồ Chí Minh về CNXH, Người khẳng định mục đích của cách mạng Việt nam là tiến đến chủ nghĩa xã hội, rồi đến chủ nghĩa cộng sản vì CNCS có mấy giai đoạn?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 128** Câu 33. Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa cộng sản có những giai đoạn nào?

A. Có 2 giai đoạn: thời kỳ quá độ và chủ nghĩa xã hội

B. Có 2 giai đoạn: thời kỳ quá độ và chủ nghĩa cộng sản

C. Có 2 giai đoạn: giai đoạn thấp, tức là chủ nghĩa xã hội; giai đoạn cao, tức là chủ nghĩa cộng sản.

D. Có 3 giai đoạn: thời kỳ quá độ, chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

**Câu 129** Câu 34. Giai đoạn chủ nghĩa xã hội và giai đoạn chủ nghĩa cộng sản giống nhau ở chỗ nào?

A. Sức sản xuất đã phát triển cao

B. Nền tảng kinh tế thì tư liệu sản xuất đều là của chung

C. Không có giai cấp áp bức bóc lột

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 130** Câu 35. Giai đoạn chủ nghĩa xã hội và giai đoạn chủ nghĩa cộng sản khác nhau ở chỗ nào?

A. Không có giai cấp áp bức bóc lột

B. Chủ nghĩa xã hội vẫn còn chút ít vết tích xã hội cũ

C. Xã hội cộng sản thì hoàn toàn không còn vết tích xã hội cũ

D. Chủ nghĩa xã hội vẫn còn chút ít vết tích xã hội cũ; Xã hội cộng sản thì hoàn toàn không còn vết tích xã hội cũ

**Câu 131** Câu 36. Theo Hồ Chí Minh, nước nào phải kinh qua chế độ dân chủ mới, rồi tiến lên chủ nghĩa xã hội?

A. Các nước Đông Âu

B. Trung Quốc

C. Việt Nam

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 132** Câu 37: Hồ Chí Minh nêu lên đặc trưng của chủ nghĩa xã hội ở phương diện nào?

A. Về chính trị và về kinh tế

B. Về văn hóa, đạo đức và các quan hệ xã hội

C. Về chủ thể xây dựng chủ nghĩa xã hội

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 133** Câu 38: Theo Hồ Chí Minh, đặc trưng của chủ nghĩa xã hội là gì?

A. Xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội có chế độ dân chủ.

B. Xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu.

C. Xã hội xã hội chủ nghĩa có trình độ phát triển cao về văn hoá và đạo đức, bảo đảm sự công bằng, hợp lý trong các quan hệ xã hội; Chủ nghĩa xã hội là công trình tập thể của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 134** Câu 39: Trong Tư tưởng Hồ Chí Minh, “Chủ nghĩa xã hội là công trình tập thể của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản „ là đặc trưng của chủ nghĩa xã hội về phương diện nào?

A. Về chính trị

B. Về kinh tế

C. Về văn hóa, đạo đức và các quan hệ xã hội

D. Về chủ thể xây dựng chủ nghĩa xã hội

**Câu 135** Câu 40. Hồ Chí Minh xác định chủ thể xây dựng chủ nghĩa xã hội là lực lượng nào?

- A. Công nhân
- B. Nông dân
- C. Trí thức
- D. Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản

**Câu 136** Câu 41. Điền vào chỗ trống: Theo Hồ Chí Minh, “Xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ ..... ”

- A. Tư hữu về tư liệu sản xuất
- B. Công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu.
- C. Sở hữu hỗn hợp về tư liệu sản xuất
- D. Sở hữu cá nhân về tư liệu sản xuất

**Câu 137** Câu 42. Theo Hồ Chí Minh, biểu hiện của lực lượng sản xuất hiện đại trong chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Nhiều máy móc thiết bị
- B. Công cụ lao động phong phú, đa dạng
- C. Công cụ lao động, phương tiện lao động trong quá trình sản xuất “đã phát triển dẫn đến máy móc, sức điện, sức nguyên tử”.
- D. Tư liệu sản xuất thuộc về nhân dân

**Câu 138** Câu 43. “Lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng, v.v. làm của chung; tư liệu sản xuất thuộc về nhân dân ” là diễn đạt của Hồ Chí Minh về yếu tố nào?

- A. Lực lượng sản xuất hiện đại trong chủ nghĩa xã hội
- B. Quan hệ sản xuất trong xã hội xã hội chủ nghĩa
- C. Quan hệ phân phối sản phẩm sản xuất ra
- D. Phương thức sản xuất

**Câu 139** Câu 43.1. Quan hệ sản xuất trong xã hội xã hội chủ nghĩa được Hồ Chí Minh diễn đạt như thế nào?

- A. Lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng, v.v. làm của chung
- B. Tư liệu sản xuất thuộc về nhân dân
- C. Là chế độ công hữu tư liệu sản xuất chủ yếu
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 140** Câu 44. Hồ Chí Minh xác định mục tiêu chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong lĩnh vực nào?

- A. Mục tiêu về chế độ chính trị
- B. Mục tiêu về kinh tế
- C. Mục tiêu về văn hoá, về quan hệ xã hội
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 141** Câu 45. Hồ Chí Minh xác định mục tiêu chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là gì?

- A. Phải xây dựng được chế độ dân chủ; Phải xây dựng được nền kinh tế phát triển cao gắn bó mật thiết với mục tiêu về chính trị.
- B. Phải xây dựng được nền văn hóa mang tính dân tộc, khoa học, đại chúng và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại.
- C. Phải bảo đảm dân chủ, công bằng, văn minh
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 142** Câu 46. Trong mục tiêu của chủ nghĩa xã hội về chế độ chính trị, khi khẳng định “dân làm chủ” và “dân là chủ”, Hồ Chí Minh đã khẳng định điều gì?

- A. Quyền lợi và quyền hạn của nhân dân
- B. Trách nhiệm và địa vị của nhân dân
- C. Quyền lợi và quyền hạn; trách nhiệm và địa vị của nhân dân
- D. Chính phủ là “đày tớ” của dân

**Câu 143** Câu 47. Khái quát mục tiêu về kinh tế của chủ nghĩa xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, Hồ Chí Minh xác định: Đây phải là nền kinh tế phát triển cao với ngành kinh tế nào?

- A. Công nghiệp
- B. Nông nghiệp
- C. Dịch vụ
- D. Công nghiệp và nông nghiệp hiện đại

**Câu 144** Câu 48. Hồ Chí Minh xác định mục tiêu về kinh tế của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là gì?

- A. Đây phải là nền kinh tế phát triển cao “với công nghiệp và nông nghiệp hiện đại.
- B. Khoa học kỹ thuật tiên tiến
- C. Là “một nền kinh tế thuần nhất, dựa trên chế độ sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể”.
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 145** Câu 49. Khi xác định mục tiêu về kinh tế của chủ nghĩa xã hội, theo Hồ Chí Minh, thành phần kinh tế nào lãnh đạo nền kinh tế quốc dân?

- A. Kinh tế quốc doanh
- B. Kinh tế tập thể
- C. Kinh tế tư nhân
- D. Kinh tế tư bản tư nhân

**Câu 146** Câu 50. Khi xác định mục tiêu về văn hóa, theo Hồ Chí Minh, Phải xây dựng được nền văn hóa mang tính gì?

- A. Dân tộc và nhân văn
- B. Dân tộc và khoa học
- C. Dân tộc, khoa học, đại chúng (và tiếp thu tinh hoa văn nhân loại)
- D. Dân tộc, khoa học, hiện đại

**Câu 147** Câu 51. Trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, hệ thống động lực thúc đẩy tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa bao hàm những động lực nào?

- A. Động lực cả trong quá khứ, hiện tại và tương lai
- B. Động lực cả về vật chất và tinh thần, nội lực và ngoại lực
- C. Động lực ở tất cả các lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học, giáo dục
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 148** Câu 52. Trong hệ thống động lực thúc đẩy tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, động lực nào giữ vai trò quyết định?

- A. Nội lực dân tộc, là nhân dân
- B. Động lực cả trong quá khứ, hiện tại và tương lai
- C. Động lực cả về vật chất và tinh thần, nội lực và ngoại lực
- D. Động lực ở tất cả các lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học, giáo dục

**Câu 149** Câu 53. Các động lực của chủ nghĩa xã hội có mối quan hệ với nhau như thế nào?

- A. Quan hệ bình đẳng
- B. Quan hệ biện chứng
- C. Quan hệ một chiều
- D. Quan hệ phụ thuộc

**Câu 150** Câu 54. Theo Hồ Chí Minh, để thúc đẩy tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa phải làm gì?

- A. Đảm bảo lợi ích của dân
- B. Đảm bảo dân chủ của dân
- C. Đảm bảo sức mạnh đoàn kết toàn dân
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 151** Câu 55. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về động lực của chủ nghĩa xã hội, đâu là lực lượng mạnh nhất trong tất cả các lực lượng?

- A. Về lợi ích của dân
- B. Về hoạt động của những tổ chức
- C. Về sức mạnh đoàn kết toàn dân
- D. Về dân chủ

**Câu 152** Câu 56. Về hoạt động của những tổ chức trong trong động lực củ CNXH, yếu tố nào giữ vai trò quyết định?

- A. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản
- B. Nhà nước
- C. Các tổ chức chính trị-xã hội khác
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 153** Câu 57. Về con người Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có ..... ”

- A. Nhân lực
- B. Tài lực
- C. Vật lực
- D. Những con người xã hội chủ nghĩa

**Câu 154** Câu 58. Khi Hồ Chí Minh khái quát những tư tưởng và tác phong xã hội chủ nghĩa, Người nhắc nhở phải chống lại những tư tưởng, tác phong xấu là gì?

- A. Chủ nghĩa cá nhân
- B. Quan liêu, mệnh lệnh
- C. Tham ô, lãng phí; bảo thủ, rụt rè
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 155** Câu 58.1. Một trong những quan điểm xuyên suốt, đồng thời là một trong những nét đặc sắc của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng XHCN là gì?

- A. Nêu lên động lực của chủ nghĩa xã hội
- B. Chỉ ra những lực cản của CNXH
- C. Nêu lên mục tiêu của CNXH
- D. Quan điểm “xây” đi đôi với “chống” (tức là cùng với việc xác định và định hướng phát huy sức mạnh của những động lực của CNXH, Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở phải ngăn chặn loại trừ những lực cản của những động lực này).

**Câu 156** Câu 59. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, “thời kỳ cải biến sâu sắc nhất nhưng phức tạp, lâu dài, khó khăn, gian khổ „ nhằm xác định điều gì?

- A. Tính chất của thời kỳ quá độ
- B. Đặc điểm của thời kỳ quá độ
- C. Nội dung của thời kỳ quá độ
- D. Mục tiêu của thời kỳ quá độ

**Câu 157** Câu 60. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là gì?

- A. Từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, không trải qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.
- B. Đấu tranh cải tạo, xóa bỏ tàn tích của chế độ xã hội cũ, xây dựng các yếu tố mới phù hợp với quy luật tiến lên chủ nghĩa xã hội trên tất cả các lĩnh vực của đời sống
- C. Phải xây dựng được chế độ dân chủ
- D. Cải tạo nền kinh tế cũ, xây dựng nền kinh tế mới

**Câu 158** Câu 61. “Đấu tranh cải tạo, xóa bỏ tàn tích của chế độ xã hội cũ, xây dựng các yếu tố mới phù hợp với quy luật tiến lên chủ nghĩa xã hội trên tất cả các lĩnh vực của đời sống,, là nội dung nhằm xác định điều gì?

- A. Tính chất của thời kỳ quá độ
- B. Đặc điểm của thời kỳ quá độ
- C. Nhiệm vụ của thời kỳ quá độ
- D. Mục tiêu của thời kỳ quá độ

**Câu 159** Câu 62. Xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ cần tuân thủ những nguyên tắc nào?

- A. Mọi tư tưởng, hành động phải được thực hiện trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lênin.
- B. Phải giữ vững độc lập dân tộc; xây phải đi đôi với chống
- C. Phải đoàn kết, học tập kinh nghiệm của các nước anh em
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 160** Câu 63. Mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội được thể hiện như thế nào?

- A. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội
- B. Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để bảo đảm nền độc lập dân tộc vững chắc
- C. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là hai nhiệm vụ tiến hành cùng một thời điểm.
- D. Độc lập dân tộc là cơ sở, tiền đề để tiến lên chủ nghĩa xã hội; Chủ nghĩa xã hội là điều kiện để bảo đảm nền độc lập dân tộc vững chắc.

**Câu 161** Câu 64. Điều kiện để bảo đảm độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Phải bảo đảm vai trò lãnh đạo tuyệt đối của đảng cộng sản trong suốt tiến trình cách mạng.
- B. Phải củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc mà nền tảng là khối liên minh công – nông
- C. Phải đoàn kết, gắn bó chặt chẽ với cách mạng thế giới.
- D. Cả 3 đáp án trên

---

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: [diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem](https://diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem)

[diemdanh.app](https://diemdanh.app)